

# TRUNG QUỐC NĂM 2007

PGS. NGUYỄN HUY QUÝ

**N**ăm 2007, trong bối cảnh quốc tế và trong nước thuận lợi và khó khăn đan xen, Trung Quốc đã nỗ lực đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong công cuộc phát triển đất nước cũng như trong quan hệ đối ngoại.

Năm 2007 là năm cuối của nhiệm kỳ Ban chấp hành Trung ương Đảng được bầu từ Đại hội XVI năm 2002, cũng là năm cuối của nhiệm kỳ Chính phủ Trung Quốc được Quốc hội bầu ra đầu năm 2003. Sự kiện quan trọng nhất diễn ra trong năm 2007 là tiến hành Đại hội XVII Đảng cộng sản (ĐCS) Trung Quốc. Tư tưởng chỉ đạo và nhiệm vụ chủ yếu trong các mặt công tác của Chính phủ Trung Quốc năm 2007 đã được Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá X ngày 5-3-2007: "Với sự chỉ đạo của lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng ba đại diện, quán triệt toàn diện quan điểm phát triển một cách khoa học, đẩy mạnh công cuộc xây dựng xã hội hài hoà XHCN, quán triệt những phương châm chính sách đề ra từ Đại hội XVI tới nay, tăng cường và cải thiện quản lý vĩ mô, sức

điều chỉnh kết cấu kinh tế và chuyển đổi phương thức tăng trưởng, ra sức tăng cường tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường, ra sức cải cách mở cửa, tự chủ sáng tạo, ra sức thúc đẩy xã hội phát triển và giải quyết các vấn đề dân sinh, đẩy mạnh toàn diện công cuộc xây dựng kinh tế, xây dựng chính trị, xây dựng văn hoá, xây dựng XHCN, tạo bối cảnh và điều kiện thuận lợi để tiến hành Đại hội lần thứ XVII của Đảng".<sup>(1)</sup> Về đối ngoại, Trung Quốc chủ trương "xây dựng một thế giới hài hoà... duy trì thời cơ chiến lược quan trọng cho sự phát triển của quản lý, tạo bối cảnh quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng toàn diện xã hội khá giả, đẩy mạnh hiện đại hoá XHCN"<sup>(2)</sup>.

Những thành tựu Trung Quốc đạt được trên tất các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, cũng như quan hệ đối ngoại trong năm 2007 cũng như trong 5 năm qua là rất lớn, tạo đà cho những bước phát triển tiếp theo. Song những vấn đề và khó khăn cố hữu vẫn chưa được giải quyết cơ bản, lại thêm những khó khăn mới xuất hiện, nhất là tình trạng vật giá tăng nhanh từ cuối

năm. Năm 2008 và những năm tiếp sau, Trung Quốc còn phải vượt qua nhiều khó khăn và thách thức.

### **I. NHỮNG THÀNH TỰU VÀ VẤN ĐỀ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ, CHÍNH TRI, VĂN HOÁ, XÃ HỘI**

Thành tựu kinh tế nổi bật của Trung Quốc trong năm 2007 là giá trị tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt 24.660 tỷ NDT (tương đương 3.420 tỷ USD, theo giá hối đoái cuối năm), tăng 11,4%. Đây là tỷ lệ tăng trưởng kinh tế cao nhất trong 5 năm liên tục đạt tỷ lệ tăng trưởng cao (2003-2007). Kim ngạch ngoại thương đạt 2170 tỷ USD, xuất siêu 262 tỷ USD, tăng 50% so với năm 2006. Dự trữ ngoại tệ đạt trên 1520 tỷ USD, tăng 43% so với năm 2006<sup>(3)</sup>.

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội Trung Quốc năm 2007 đã bước đầu thể hiện hướng chuyển phương thức phát triển kinh tế theo quan điểm “phát triển một cách khoa học”, “lấy con người làm gốc”, kết hợp hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội. Hiệu quả được coi là tiêu chuẩn hàng đầu trong tăng trưởng kinh tế. Chủ trương “tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường” đạt kết quả bước đầu, trong năm 2007 tiêu hao năng lượng trên đơn vị GDP giảm 3,27%, khí thải CO<sub>2</sub> giảm 4,66%.

Vấn đề “tam nông” được Đảng và Nhà nước Trung Quốc đặc biệt quan tâm và có những giải pháp hỗ trợ thiết thực. Năm 2007, sản lượng lương thực đạt trên 500 triệu tấn. Do miễn thuế nông nghiệp, chăn nuôi và nuôi trồng đặc sản, gánh nặng đóng góp của nông dân được giảm khoảng 133,5 tỷ NDT. Nhà nước

tăng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, và có nhiều chính sách hỗ trợ cho cư dân nông thôn như miễn phí giáo dục nghĩa vụ, thực hiện chế độ bảo đảm mức sống tối thiểu... Ở thành phố, Chính phủ đã tìm cách giảm bớt sức ép thiếu việc làm, giải quyết công việc mới cho những công nhân viên chức xí nghiệp nhà nước bị mất việc làm trong quá trình cải cách trước đây, mở rộng phạm vi bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm dưỡng lão... Cùng với tăng trưởng kinh tế, mức sống của nhân dân được nâng cao một bước đáng kể. Năm 2007, thu nhập của cư dân thành thị đạt 13.786 NDT (tăng 2027 NDT so với năm 2006); thu nhập của cư dân nông thôn đạt 4.140 NDT (tăng 553 NDT so với năm 2006). Mặt bằng vật giá tiêu dùng tăng 4,8%, tuy vượt mức quy định từ đầu năm là 3%, nhưng cũng không cao lắm so với tỷ lệ tăng trưởng GDP.

Năm 2007, sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, khoa học - kỹ thuật cũng đạt được những thành tựu đáng khích lệ. Với tư tưởng chỉ đạo là đặc biệt quan tâm vấn đề dân sinh, Chính phủ Trung Quốc đã cố gắng giải quyết trong điều kiện có thể những vấn đề bức xúc liên quan đến lợi ích thiết thân của quần chúng nhân dân, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, nhà ở. Phương châm “khoa giáo hưng quốc” (“dùng khoa học, giáo dục để chấn hưng đất nước”) được thể hiện rõ hơn trong nhận thức và hành động. Năm 2007, Trung Quốc đầu tư cho nghiên cứu khoa học 366,4 tỷ NDT, chiếm tỷ lệ 1,49 GDP. Đầu năm phóng thành công tên lửa phá vệ tinh khí tượng, cuối năm phóng thành công tàu vũ trụ thăm dò

Mặt Trăng Hằng Nga là thành tựu nổi bật của nền khoa học kỹ thuật Trung Quốc trong năm 2007.

Trong năm 2007, Trung Quốc cũng đã đạt được những kết quả nhất định trong cải cách thể chế kinh tế đối với doanh nghiệp nhà nước, tài chính, ngân hàng, tiền tệ, kinh tế đối ngoại... Để giảm bớt tình trạng kinh tế tăng trưởng quá nóng xuất hiện từ cuối năm 2003, năm 2007 Chính phủ Trung Quốc tiếp tục có nhiều cố gắng trong điều chỉnh vĩ mô, thắt chặt quản lý đất đai và tín dụng ngân hàng, điều chỉnh đầu tư trong cơ cấu kinh tế ngành cũng như trong kinh tế vùng. Trong năm 2007, kinh tế Trung Quốc tuy vẫn chưa được "hạ nhiệt", nhưng sự phát triển cũng tương đối ổn định, không xảy ra biến động lớn, ngoại trừ tình trạng thiên tai trầm trọng và vật giá leo thang trong thời gian cuối năm.

Năm 2007 Trung Quốc vẫn giữ vững được ổn định chính trị và đạt được những tiến bộ trong cải cách thể chế chính trị. Sự kiện chính trị nổi bật có ý nghĩa quan trọng nhất trong năm 2007 là đã tiến hành thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVII ĐCS Trung Quốc. Đại hội đã tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn trong 5 năm qua, đồng thời nhìn lại quá trình cải cách mở cửa, hiện đại hoá đất nước trong gần 30 năm, rút ra những kết luận nhằm thống nhất tư tưởng trong Đảng, có những sáng tạo về lý luận, đường lối, phương châm chính sách phù hợp hơn với tình hình đất nước và bối cảnh quốc tế trong giai đoạn lịch sử mới. Bốn vấn đề lập trường tư tưởng quan trọng đã được

khẳng định: *Một là* "kiên trì đường lối CNXH đặc sắc Trung Quốc", cũng có nghĩa là "thực sự kiên trì CNXH", "chỉ có CNXH mới cứu được Trung Quốc". Đại hội đã tổng kết những vấn đề lý luận và đường lối "phát triển CNXH đặc sắc Trung Quốc" trong mấy năm vừa qua; *Hai là*, "tiếp tục giải phóng tư tưởng, kiên trì cải cách mở cửa", phản đối xu hướng hữu khuynh và "tả" khuynh, đồng thời đề ra những phương châm chính sách cải cách mở cửa mới; *Ba là* Đại hội đã khẳng định "quan điểm phát triển một cách khoa học" là một bộ phận cấu thành "hệ thống lý luận khoa học về CNXH đặc sắc Trung Quốc", là "phương châm chỉ đạo chiến lược" cần được quán triệt. *Bốn là* "đẩy nhanh xây dựng xã hội, lấy cải thiện dân sinh làm trọng điểm" nhằm mục tiêu "xây dựng xã hội hài hoà XHCN"<sup>(4)</sup>.

Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc đã bầu ra ban lãnh đạo mới với nhiệm kỳ 5 năm (2007-2012) do ông Hồ Cẩm Đào làm Tổng Bí thư. Ban lãnh đạo mới của Đảng và Nhà nước thể hiện sự kế thừa ổn định.

Năm 2007 Trung Quốc cũng đạt những thành tựu đáng ghi nhận trong phát triển và cải cách thể chế chính trị theo hướng dân chủ, xây dựng xã hội công dân và nhà nước pháp quyền. Pháp chế dân chủ được bổ sung, hoạt động của Quốc hội và chính hiệp được cải tiến. Vai trò giám sát dân chủ được tăng cường. Lãnh đạo Đảng và Nhà nước trong quá trình quyết định chính sách đã thông qua nhiều phương thức để lắng nghe ý kiến của các đảng phái dân chủ, các tổ

chức quần chúng, các nhân sĩ ngoài đảng, coi trọng các kiến nghị của chuyên gia học giả, và phản ánh của dư luận báo chí.

Trong năm 2007, hai Đặc khu hành chính Hồng Kông và Ma Cao vẫn duy trì được sự phát triển ổn định về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội. Quan hệ hai bờ eo biển Đài Loan chưa có dấu hiệu được cải thiện, nhưng hoà bình vẫn được duy trì.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, là những vấn đề tồn tại trong đời sống kinh tế - chính trị - xã hội Trung Quốc. "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội Trung Quốc khoá XI (ngày 5-3-2008) đã nói rõ: "Chúng ta cũng tỉnh táo thấy được rằng phát triển kinh tế xã hội và công tác của Chính phủ còn không ít vấn đề, sự phát triển và thay đổi tình hình trong nước và quốc tế đặt chúng ta đứng trước nhiều thử thách và rủi ro mới:

- Một số vấn đề đột xuất và mâu thuẫn ở tầng sâu trong vận hành kinh tế vẫn tồn tại. Mấy năm qua đầu tư tài sản cố định tăng quá nhanh, tiền tệ cho vay quá nhiều, thu chi quốc tế không cân đối. Những mâu thuẫn về kết cấu và vấn đề phương thức tăng trưởng thô vẫn nổi cộm. Quan hệ giữa đầu tư và tiêu dùng không hài hoà, tỷ lệ đầu tư luôn cao hơn. Các ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ phát triển không hài hoà, công nghiệp, nhất là công nghiệp nặng chiếm tỷ lệ tương đối lớn, dịch vụ chiếm tỷ lệ tương đối nhỏ. Năng lực tự chủ sáng tạo chưa mạnh. Tăng trưởng kinh tế đã phải trả giá quá đắt về tài nguyên và môi

trường. Cơ sở nông nghiệp vẫn yếu kém, phát triển ổn định nông nghiệp và tiếp tục tăng thu nhập cho nông dân trở nên khó khăn hơn. Tình trạng chênh lệch về trình độ phát triển giữa thành thị và nông thôn, giữa các khu vực ngày càng lớn vẫn chưa có biến chuyển. Đặc biệt là những rào cản về thể chế, cơ chế ảnh hưởng tới phát triển kinh tế còn tương đối nổi cộm, nhiệm vụ cốt lõi của cải cách rất nặng nề.

- Nhiều vấn đề liên quan tới quyền lợi thiết thân của quần chúng phải được tiếp tục giải quyết. Hiện nay sức ép vật giá leo thang, lạm phát ngày càng gay gắt, đang là vấn đề khiến đông đảo quần chúng quan tâm nhất. Mặt bằng giá hàng tiêu dùng của cư dân năm 2007 tăng 4,8%, tăng cao nhất là hàng thực phẩm chủ yếu và giá nhà ở. Vật giá tăng cao do nhiều nguyên nhân: giá sản phẩm nông nghiệp trong nước nhiều năm qua tương đối thấp, gần đây giá được nâng lên cũng là điều tất nhiên và có mặt hợp lý, nhưng đã ảnh hưởng tương đối lớn tới đời sống của quần chúng, nhất là đối với những người thu nhập thấp. Mấy năm qua giá các sản phẩm sơ cấp trên thị trường quốc tế tăng cao cũng ảnh hưởng tới giá cả trong nước lên cao. Do những nhân tố thúc đẩy vật giá lên cao vẫn tồn tại nên sức ép vật giá leo thang trong năm 2008 vẫn lớn. Đồng thời giá tư liệu sản xuất cũng không ngừng tăng, giá tài sản như nhà đất... tăng quá nhanh, chặn đứng lạm phát tương đối khó khăn. Nhiều vấn đề còn phải tiếp tục giải quyết một cách nghiêm túc trong các lĩnh vực lao động việc làm, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, phân phối thu nhập,

nhà ở, chất lượng an toàn thực phẩm, an toàn sản xuất, an ninh xã hội v.v...

- Sức ép của những nhân tố khó lường và những rủi ro tiềm ẩn từ sự thay đổi của bối cảnh kinh tế quốc tế gia tăng. Theo đà phát triển của toàn cầu hoá kinh tế, kinh tế Trung Quốc ngày càng gắn chặt với kinh tế thế giới. Hiện nay kinh tế toàn cầu mất cân đối nghiêm trọng, tốc độ tăng trưởng chậm lại, cạnh tranh quốc tế càng gay gắt. Ảnh hưởng của khủng hoảng tín dụng ở Mỹ lan rộng, đồng đô la tiếp tục xuống giá, rủi ro trên thị trường tiền tệ quốc tế càng lớn. Giá lương thực trên thị trường quốc tế tăng cao, giá các sản phẩm sơ cấp như dầu mỏ tăng mạnh. Chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch càng tăng, tranh chấp thương mại càng nhiều. Cũng không thể coi thường ảnh hưởng của những nhân tố chính trị trên trường quốc tế đối với chiều hướng phát triển của kinh tế thế giới.

- Công tác của Chính phủ vẫn còn một khoảng cách xa so với đòi hỏi của tình hình và nguyện vọng của nhân dân. Việc chuyển đổi chức năng của chính quyền vẫn chưa hoàn tất, quản lý xã hội và phục vụ công cộng còn tương đối yếu kém. Chức năng một số ngành chồng chéo, quyền hạn và trách nhiệm không rõ ràng, đùn đẩy cho nhau, hiệu quả giải quyết công việc không cao. Một số nhân viên công chức chính quyền thiếu tinh thần phục vụ, kém phẩm chất. Cơ chế giám sát và chế tài quyền lực chưa được kiện toàn. Chủ nghĩa hình thức, chủ nghĩa quan liêu còn tương đối nổi cộm, những hiện tượng gian dối, xa xỉ, lãng phí, tham nhũng còn tương đối nghiêm trọng".<sup>(5)</sup>

Những phân tích, nhận định toàn diện và sâu sắc nói trên đã thể hiện rõ quan điểm "nhìn thẳng vào sự thật" của Chính phủ Trung Quốc, và đó chính là cơ sở để hoạch định chủ trương chính sách phát triển kinh tế - xã hội năm 2008 và những năm tiếp theo.

## II. QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

Đề cập thành tựu trong quan hệ đối ngoại mấy năm qua, Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã đánh giá một cách khái quát: "Tích cực triển khai giao lưu và hợp tác đối ngoại. Ngoại giao toàn phương vị đã có bước phát triển quan trọng. Đã kiên quyết bảo vệ và phát triển lợi ích của đất nước. Trung Quốc đã tăng cường đối thoại với các nước lớn chủ yếu, tăng thêm tin cậy, mở rộng hợp tác. Quan hệ Trung - Mỹ phát triển ổn định. Quan hệ đối tác hợp tác chiến lược Trung - Nga được nâng lên một trình độ mới. Hợp tác toàn diện Trung Quốc - Cộng đồng châu Âu (EU) đi vào chiều sâu. Quan hệ Trung - Nhật đã được cải thiện. Quan hệ láng giềng hữu nghị với các nước xung quanh được tăng cường. Hợp tác khu vực thu được thành quả mới. Đã mở ra một cục diện mới trong đoàn kết hợp tác với các nước đang phát triển. Tổ chức thành công một loạt các hoạt động ngoại giao quan trọng, ứng phó thích đáng những thách thức mới trên trường quốc tế. Tham gia giải quyết những vấn đề có tính chất toàn cầu với tinh thần trách nhiệm tích cực, đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết những vấn đề điểm nóng của khu vực và quốc tế".<sup>(6)</sup>

Đánh giá trên phù hợp với thực tế của hoạt động ngoại giao Trung Quốc năm

2007. Tuy nhiên, thực tế diễn ra phong phú và phức tạp, bên cạnh những thành tựu là những vấn đề thách thức trong quan hệ đa phương cũng như trong quan hệ song phương.

Năm 2007, Trung Quốc tiếp tục nền ngoại giao nước lớn, đáp ứng đòi hỏi của công cuộc chấn hưng đất nước và vươn lên vị trí cường quốc thế giới, với quan điểm: “Sự phát triển của Trung Quốc không thể tách rời thế giới, sự ổn định phần vinh của thế giới cũng không thể tách rời Trung Quốc”.<sup>(7)</sup>

Quan hệ Trung - Mỹ càng ngày càng mang tính chất toàn cầu, luôn ở vị trí ưu tiên trong quan hệ đối ngoại của Trung Quốc, và năm 2007 đã đi vào thế “ổn định”. Mặc dầu luôn có những mâu thuẫn về kinh tế - thương mại, chính trị - an ninh, trong quan hệ song phương và đa phương, về những vấn đề khu vực và quốc tế, hai bên Trung - Mỹ đều cảm thấy cần có nhau, cần đối thoại với nhau, không để những mâu thuẫn, bất đồng dẫn tới xung đột bất lợi cho cả hai bên. Đó là lý do mặc dầu trải qua nhiều bước thăng trầm, quan hệ Trung - Mỹ năm 2007 tiếp tục đi vào thế “phát triển ổn định”. Trong năm 2007 đã tiến hành “đối thoại chiến lược” Trung - Mỹ lần thứ tư, và hai lần “đối thoại kinh tế chiến lược Trung - Mỹ” (lần thứ hai và lần thứ ba). Trung Quốc tích cực hợp tác với Mỹ trong đàm phán 6 bên về vấn đề hạt nhân CHDCND Triều Tiên, tham gia Hội nghị quốc tế về vấn đề hạt nhân CHDCND Triều Tiên, tham gia Hội nghị quốc tế về vấn đề hạt nhân Iran do Mỹ tổ chức, hợp tác quân sự Trung - Mỹ được tăng cường thể hiện qua những

chuyến thăm lẫn nhau giữa các tướng lĩnh cấp cao. Vấn đề nổi cộm trong quan hệ kinh tế - thương mại Trung - Mỹ là phía Mỹ nhập siêu quá lớn (theo phía Mỹ năm 2006 là hơn 233 tỷ USD, năm 2007 có thể lên tới khoảng 260 tỷ USD) và phía Mỹ yêu cầu Trung Quốc phải nâng mạnh tỷ giá giữa đồng NDT với đồng USD (theo phía Mỹ đồng NDT cần nâng giá lên khoảng 40%). Người Mỹ còn phàn nàn về việc Trung Quốc chưa mở cửa thực sự cho đầu tư nước ngoài trong một số ngành kinh tế. Trung Quốc vẫn giữ lập trường nguyên tắc trong các cuộc đối thoại, không đưa ra cam kết cụ thể, nhưng trong thực tế đã nới rộng dần biên độ biến động tỷ giá hối đoái, trong hối đoái với đồng USD năm 2007 đồng NDT tăng giá 6,1%, cố gắng điều chỉnh cán cân xuất nhập khẩu với Mỹ, trên cơ sở chuyển đổi kết cấu xuất nhập khẩu theo quan điểm “phát triển một cách khoa học”. Trung Quốc và Mỹ có mâu thuẫn chiến lược, lâu dài trong vấn đề Đài Loan, nhưng hai bên có lợi chung trong việc duy trì ổn định tại eo biển Đài Loan, không muốn vấn đề nhạy cảm đó ảnh hưởng nghiêm trọng tới quan hệ Trung - Mỹ. Trung Quốc muốn sử dụng việc cải thiện quan hệ Trung - Mỹ để kiềm chế “thế lực Đài Loan độc lập”.

- Quan hệ Trung - Nga “được nâng lên một trình độ mới”:

Năm 2007 là “Năm Trung Quốc tại Nga”. Tháng 3-2007 Chủ tịch Hồ Cẩm Đào bắt đầu chuyến thăm Nga và cùng Tổng thống Putin dự khai mạc “Năm Trung Quốc tại Nga”. Tháng 11-2007 Thủ tướng Ôn Gia Bảo thăm Nga cùng Thủ tướng Zubkov dự bế mạc “Năm

Trung Quốc tại Nga”. Nhân chuyến thăm Nga của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào hai bên đã ký Tuyên bố chung về kế hoạch phát triển hợp tác chiến lược Nga - Trung trong những năm tới. Nhân chuyến thăm này Bộ Thương mại hai nước đã ký kết nhiều hợp đồng thương mại và hợp tác kinh tế với tổng giá trị hơn 4 tỷ USD. Kim ngạch thương mại Nga-Trung năm 2007 ước tính đạt khoảng 40 tỷ USD, chiếm một tỷ lệ nhỏ trong tổng kim ngạch ngoại thương của Trung Quốc. Đầu tư của Trung Quốc ở Nga mới hạn chế ở mức 1 tỷ USD, và đầu tư của Nga ở Trung Quốc còn ít hơn số đó. Ở Nga có người đánh giá quan hệ Nga-Trung: “chính trị nóng, kinh tế lạnh” (ngược lại với quan hệ Nhật-Trung dưới thời Thủ tướng Koizumi là “kinh tế nóng - chính trị lạnh”). Láng giềng hữu nghị trong quan hệ song phương và hợp tác chặt chẽ trong các vấn đề khu vực và quốc tế là nhu cầu có ý nghĩa chiến lược của hai bên trong bối cảnh khu vực và quốc tế hiện nay. Trong năm 2007, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và Tổng thống Putin đã gặp nhau 5 lần và hai bên đã có những quan điểm, lập trường gần gũi nhau trong nhiều vấn đề khu vực và quốc tế. Quan hệ Trung - Nga là trục chính của các mối quan hệ giữa các nước trong “Tổ chức Hợp tác Thượng Hải”, có tầm quan trọng chiến lược đối với an ninh chính trị của Trung Quốc. Về kinh tế thương mại, tuy kim ngạch thương mại Trung-Nga mới chiếm một tỷ lệ nhỏ trong ngoại thương của Trung Quốc, nhưng nguồn cung cấp dầu mỏ và khí đốt từ Nga và các nước Trung Á lại rất quan trọng đối với an ninh

năng lượng của Trung Quốc. Năm 2007 kim ngạch thương mại Trung-Nga không tăng nhiều do không có hợp đồng Trung Quốc mua hàng quân sự của Nga lớn như mấy năm trước, trong khi vấn đề đường ống dẫn dầu vẫn đang trong quá trình đàm phán. Nhưng tiềm lực hợp tác kinh tế - thương mại Trung-Nga còn nhiều và triển vọng hợp tác Trung - Nga trên các phương diện rất lớn.

“Hợp tác toàn diện Trung Quốc - Cộng đồng châu Âu (EU) đi vào chiều sâu”. Năm 2007, EU vẫn đứng vị trí hàng đầu trong kim ngạch thương mại với Trung Quốc. Nhưng quan hệ chính trị giữa hai bên có phần lạnh nguội, do Trung Quốc phản ứng đối với việc một số nhà lãnh đạo các nước trong EU tiếp kiến lãnh tụ lưu vong Tây Tạng Đạtlai Latma và EU tiếp tục trì hoãn việc dỡ bỏ lệnh cấm vận vũ khí đối với Trung Quốc vì lý do chính trị. Các nhà lãnh đạo EU cũng có phản ứng tương tự như Mỹ đối với vấn đề nhập siêu quá lớn trong quan hệ thương mại với Trung Quốc (năm 2006 Pháp nhập siêu 16 tỷ EUR, tương đương 24 tỷ USD), và liên quan tới vấn đề đó là tỷ giá đồng NDT. Mặc dầu không hài lòng về quan hệ chính trị, hai bên vẫn cố gắng thúc đẩy hợp tác kinh tế - thương mại. Trung Quốc đã có những động tác nhằm giảm sức ép do xuất siêu quá lớn. Trong năm 2007 nhiều hợp đồng kinh tế thương mại đã được ký kết giữa Trung Quốc và EU. Nổi bật là nhân chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy cuối tháng 11-2007, Trung Quốc đã ký hiệp định mua 160 máy bay Airbus và 2 lò phản ứng để xây dựng nhà máy điện hạt nhân, với tổng

giá trị gần 30 tỷ USD. Trong tính toán chiến lược, Trung Quốc luôn giữ thế cân bằng tương đối trong quan hệ kinh tế - thương mại với ban trung tâm kinh tế lớn: Mỹ, EU và Nhật Bản.

“Quan hệ Trung-Nhật đã được cải thiện”. Có người cho rằng năm 2007 là “năm bội thu” của Trung Quốc trong quan hệ Trung-Nhật. Có thể nói như vậy. Tiếp theo sự kiện Thủ tướng Shinzo Abe lên cầm quyền ở Nhật Bản cuối tháng 10-2006 kết thúc thời kỳ “kinh tế nóng, chính trị lạnh” trong quan hệ Trung-Nhật dưới thời Thủ tướng Koizumi. Chuyến thăm Nhật Bản của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo tháng 4-2007 được coi là chuyến thăm làm “tan băng”. Sự thay đổi trên chính trường Nhật Bản, Thủ tướng Fukuda một chính khách có xu hướng ôn hoà với Trung Quốc lên cầm quyền, lại tạo một cơ hội mới cho việc cải thiện quan hệ Trung - Nhật. Phía Trung Quốc đã tích cực tác động và kịp thời nắm bắt thời cơ đó. Trong chuyến thăm Trung Quốc vào những ngày cuối năm 2007. Thủ tướng Fukuda đã được nước chủ nhà tiếp đón rất nồng hậu. Lãnh đạo hai nước đã bày tỏ niềm tin quan hệ Trung - Nhật từ nay sẽ “ngày càng ấm lên”. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào cũng đã nhận lời mời thăm Nhật Bản vào đầu năm 2008. Hai bên đang cố gắng hiệp thương về một số vấn đề trong quan hệ giữa hai nước nhằm tạo không khí hữu hảo thuận lợi cho chuyến thăm Nhật của Chủ tịch Hồ Cẩm Đào. Kim ngạch thương mại Trung - Nhật được dự báo lên tới 300 tỷ USD vào năm 2010. Tuy nhiên, một số bất đồng quan trọng giữa hai nước không dễ gì có thể giải

quyết trong thời gian ngắn. Cuộc đàm phán cấp cao giữa hai thứ trưởng ngoại giao Mitoji Yabunaka và Vương Nghị về tranh chấp khí đốt trên biển Hoa đông tiến hành tại Bắc Kinh trong hai ngày 22-23/2/2008 vừa qua đã không đi tới thoả thuận nào. Dự luận Trung Quốc cho rằng “điều chỉnh của Yasuo Fukuda hiện nay cũng chỉ là điều chỉnh để trở lại quỹ đạo bình thường của quan hệ Trung -Nhật trước thời Junichiro Koizumi. Còn những mâu thuẫn cơ bản giữa Trung Quốc và Nhật Bản vẫn chưa hề thay đổi”<sup>(8)</sup>. Dầu sao, năm 2007 cũng là năm mở đầu quan trọng thúc đẩy quá trình cải thiện quan hệ Trung - Nhật.

“Quan hệ láng giềng hữu nghị với các nước xung quanh được tăng cường”. Năm 2007, quan hệ giữa Trung Quốc với các nước Đông Nam Á và Nam Á có bước phát triển mới, nhất là trong quan hệ Trung Quốc - ASEAN, và Trung Quốc - Ấn Độ. Trong năm 2007 Trung Quốc và ASEAN đã tích cực thúc đẩy lộ trình CAFTA. Hai bên đã thực hiện giảm thuế toàn diện từ 20-7-2005; Năm 2007, Trung Quốc giảm thuế nhập khẩu hàng hoá từ ASEAN bình quân 6,6%. Trong năm 2007 Trung Quốc và ASEAN cũng tiến hành đàm phán dịch vụ thương mại và đầu tư, thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực: nông nghiệp, thông tin, phát triển nhân lực, đầu tư, du lịch, năng lượng và giao thông. Hai bên đang nỗ lực để đến năm 2010 cơ bản hoàn thành việc thiết lập khu Tự do Thương mại Trung Quốc-ASEAN (CAFTA) và đưa kim ngạch thương mại lên 200 tỷ USD. Năm 2007 kim ngạch thương mại Trung Quốc- ASEAN dự tính đạt 170 USD, và



như vậy Trung Quốc đã vượt Mỹ trở thành đối tác thương mại lớn nhất của ASEAN. Trong khi đó, đầu tư của Trung Quốc vào ASEAN chỉ đứng ở vị trí số 10. Trong năm 2007 hợp tác Trung Quốc-ASEAN trên các lĩnh vực chính trị, an ninh, quân sự đều có nhiều tiến triển trong quan hệ song phương cũng như trong khuôn khổ ASEAN+3 và các hoạt động hợp tác khu vực khác. Trong năm 2007, phía Trung Quốc đã tích cực thúc đẩy các hoạt động nhằm thực hiện ý tưởng hợp tác theo mô hình “một trục hai cánh” với ASEAN, hợp tác với Việt Nam nghiên cứu quy hoạch hợp tác “hai hành lang, một vành đai kinh tế”. Theo thống kê của hải quan Trung Quốc, kim ngạch thương mại Trung - Việt đã đạt mức 15 tỷ USD.

Năm 2007, quan hệ giữa Trung Quốc và Ấn Độ có bước phát triển đáng kể. Đầu năm, đường dây nóng đã được thiết lập giữa ngoại thương hai nước. Cuối năm quân đội hai nước đã tập trận chung nơi gần biên giới, và “đối thoại chiến lược Trung - Ấn đã được tiến hành tại Bắc Kinh”. Mặc dầu cho tới nay hai nước vẫn chưa đạt được một giải pháp để giải quyết vấn đề biên giới, nhưng đã đạt được những tiến bộ quan trọng trong quan hệ thương mại. Kim ngạch thương mại Trung - Ấn năm 2007 dự tính đạt 38 tỷ USD (Ấn Độ nhập siêu khoảng 10 tỷ USD). Trung Quốc và Ấn Độ đã có tiếng nói chung trong một số vấn đề toàn cầu, như vấn đề thay đổi khí hậu và hoạt động của WTO... Đầu năm 2008, Thủ tướng Manmohan Singh đã thăm Trung Quốc và hai bên đã ký văn kiện “*Tầm nhìn chung Trung Quốc - Ấn Độ thế kỷ*

*XXI*”, trong đó ghi nhận “hai bên quyết tâm tăng cường sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước, tạo ra tương lai tươi sáng, tốt đẹp cho hai nước và toàn nhân loại”.<sup>(9)</sup> Mặt khác, vẫn tồn tại những vấn đề trong quan hệ Trung - Ấn, trước hết là vấn đề tranh chấp biên giới và vấn đề địa - chiến lược. Trung Quốc lo ngại đối với Hiệp định hợp tác hạt nhân dân sự Mỹ - Ấn và sáng kiến đối thoại an ninh bốn bên Ấn Độ-Nhật Bản-Mỹ-Ôxtrâyliia. Ấn Độ lo ngại Trung Quốc tiếp tục hợp tác hạt nhân và quân sự với Pakistan và tham gia xây dựng các căn cứ hải quân ven bờ Ấn Độ Dương.

Năm 2007, Trung Quốc cũng đã tăng cường quan hệ với các nước Trung Đông, châu Phi và Mỹ La tinh. Phát huy thành quả của “*Diễn đàn hợp tác Trung Quốc-châu Phi*”, quan hệ kinh tế - thương mại và hợp tác chính trị giữa hai bên trong năm 2007 đã có sự phát triển mạnh. Thông qua các biện pháp tăng viện trợ, xoá nợ, miễn thuế quan, xây dựng các khu hợp tác kinh tế - thương mại ở châu Phi, ký các hiệp định hợp tác về tài nguyên và tín dụng, các hoạt động kinh tế - thương mại của Trung Quốc đã thâm nhập sâu vào châu lục giàu tài nguyên nhưng kém phát triển này. Trong năm 2007 đã có 7 lần lãnh đạo Trung Quốc từ châu Phi từ cấp ngoại trưởng trở lên tới thăm Trung Quốc. Ngoại trưởng Trung Quốc và ngoại trưởng các nước châu Phi lần đầu tiên đã tổ chức hiệp thương chính trị trong khuôn khổ kỳ họp Đại hội đồng Liên hợp quốc, chính thức khởi động cơ chế đối thoại chính trị định kỳ cấp ngoại trưởng Trung Quốc - châu Phi

tại Diễn đàn Liên hợp quốc. Hợp tác kinh tế - thương mại, nhất là trong lĩnh vực năng lượng giữa Trung Quốc với các nước Trung Đông và các nước Mỹ Latinh trong năm 2007 cũng tăng mạnh.

Chính sách ngoại giao nước lớn của Trung Quốc trong năm 2007 thể hiện rõ trong các hoạt động ngoại giao đa phương như tích cực tham gia đàm phán quốc tế về vấn đề thay đổi khí hậu toàn cầu; tham gia công tác của Cao ủy Liên hợp quốc về vấn đề nhân quyền; tích cực chuẩn bị cho Thế vận hội và Hội nghị ASEM (sẽ được tổ chức tại Trung Quốc năm 2008), tham gia tiến trình giải quyết các điểm nóng quốc tế và khu vực như đàm phán 6 bên về vấn đề hạt nhân Bắc Triều Tiên, tham gia cơ chế 6 nước (Trung - Mỹ - Nga - Anh Pháp - Đức) thúc đẩy giải pháp chính trị vấn đề hạt nhân của Iran, phát huy vai trò quan trọng trong "hành động hỗn hợp" đối với vấn đề Xu-đăng, phái quân đội tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc tại Darfur, tham gia các Hội nghị quốc tế về vấn đề Trung Đông và về vấn đề Irắc.

Đại hội XVII ĐCS đã nói rõ quan điểm đánh giá tình hình quốc tế và đường lối đối ngoại của Trung Quốc: "Hòa bình và phát triển vẫn là chủ đề của thời đại... Đồng thời thế giới vẫn không an toàn. Chủ nghĩa bá quyền và chính trị cường quyền vẫn còn tồn tại..., hòa bình và phát triển của thế giới đang đứng trước nhiều khó khăn và thách thức...Trung Quốc sẽ kiên định con đường phát triển hòa bình... kiên định thực hiện chiến lược mở cửa các bên cùng có lợi... kiên trì phát triển hợp tác

hữu nghị với tất cả các nước trên cơ sở 5 nguyên tắc chung sống hòa bình"<sup>(10)</sup>.

## CHÚ THÍCH

(1) "Báo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá X Trung Quốc ngày 5-3-2007 - Mạng Tân Hoa xã, ngày 17-3-2007

(2) "Báo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá X Trung Quốc ngày 5-3-2007 - Mạng Tân Hoa xã, ngày 17-3-2007

(3) Những số liệu trên dẫn từ "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ I Quốc hội Trung Quốc khoá XI, ngày 5-3-2008. Mạng Trung Quốc, ngày 5-3-2008.

(4) Những câu trong móc kép ở đoạn này được trích dẫn từ Báo cáo chính trị do Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào trình bày tại Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc, ngày 15-10-2007.

(5) "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội Trung Quốc khoá XI (5-3-2008).

(6) "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội Trung Quốc khoá XI (5-3-2008).

(7) Hồ Cẩm Đào: Báo cáo Chính trị trình bày tại Đại hội XII ĐCS Trung Quốc, ngày 15-10-2007

(8) Đại công báo (Hong Kông), 10-1-2008

(9) Thông tấn xã Việt Nam. Bắc Kinh - 15-1-2008.

(10) Báo cáo Chính trị do Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào trình bày tại Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc ngày 15-10-2007.